

NGHỊ QUYẾT

VỀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG (năm 2001 - 2005)

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG 5 NĂM (1996 - 2000)

Thực hiện Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ VI, Tỉnh ủy xây dựng Đề án đổi mới, chỉnh đốn Đảng và công tác vận động quần chúng 5 năm (1996 - 2000). Quá trình tổ chức thực hiện đề án, Tỉnh ủy đã kết hợp với xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), Nghị quyết Trung ương 7 (khóa VIII) và tổ chức sơ kết thực hiện Chỉ thị 69 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) về đổi mới công tác vận động quần chúng của Đảng. Từ đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và công tác vận động quần chúng trong những năm qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực và những tồn tại, yếu kém như sau:

I.- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1/- Công tác xây dựng Đảng về chính trị và tư tưởng:

a)- *Về chính trị*: Trên cơ sở quán triệt Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và Tỉnh ủy, nhiều cấp ủy Đảng đã xây dựng được nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng Đảng... phù hợp với đặc điểm, điều kiện, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị mình, cơ bản thể hiện được quan điểm "*phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt*", từ đó, trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện đã đạt nhiều kết quả tích cực như:

+ Tổng sản phẩm nội địa (GDP) giai đoạn 1996 - 2000 bình quân hàng năm tăng 8,87%, tuy chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội VI, nhưng mức tăng cao hơn giai đoạn 1992 - 1995. Đầu tư phát triển toàn xã hội bình quân hàng

năm tăng 24,91%, nhiều ngành và lĩnh vực trọng yếu phát triển đạt và vượt chỉ tiêu Đại hội như: nông nghiệp tăng 5,98% (chỉ tiêu 5,3%), sản xuất lúa đạt 01 triệu tấn (chỉ tiêu 900.000 tấn), thu ngân sách Nhà nước liên tục vượt chỉ tiêu trên giao; cơ sở hạ tầng như: điện, đường, trường, trạm v.v... được đầu tư xây dựng khá hơn trước. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có bước chuyển biến tích cực: phong trào xây dựng ấp, xóm văn hóa, gia đình văn hóa phát triển; các hoạt động văn hóa nghệ thuật ngày càng phong phú, đa dạng; tỷ lệ học sinh đến trường ngày càng đông, hoàn thành phổ cập giáo dục Tiểu học; sức khỏe nhân dân được chăm sóc tốt hơn, nhiều dịch bệnh được đẩy lùi, tỷ lệ tăng dân số, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm so với những năm trước; các chính sách xã hội được thực hiện tốt, nhiều gia đình có công với nước được tặng nhà tình nghĩa, nhà tình thương; công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm mang lại nhiều hiệu quả thiết thực. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, luôn hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm. Hệ thống chính trị luôn được củng cố và tăng cường.

b)- *Về tư tưởng*: Có chuyển biến tích cực cả về nội dung, hình thức, phương pháp công tác tư tưởng, tạo cho đội ngũ cán bộ đảng viên có ý thức phấn đấu học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị. Đã tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng lý luận về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ động định hướng tư tưởng, làm cho nội bộ Đảng và quần chúng nhất trí với quan điểm, đường lối đổi mới, kiên quyết đấu tranh bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, phê phán những biểu hiện nói và làm trái nghị quyết, những biểu hiện tiêu cực trong xã hội, đấu tranh và xử lý những cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất. Đặc biệt, qua đợt tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), các tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên có nâng lên về nhận thức tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao.

2/- **Xây dựng Đảng về tổ chức**: Hệ thống tổ chức tiếp tục được kiện toàn, các Ban Đảng và đơn vị sự nghiệp của cấp ủy từ tỉnh đến các huyện, thị xã được sắp xếp theo Nghị quyết Trung ương 7 (khóa VIII), từng Ban đã bổ sung về chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc. Từ đó, đã phát huy được vai trò tham mưu và giúp việc cho cấp ủy. Nhiều Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn được bổ sung kiện toàn về tổ chức, từng bước đi vào hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Các Huyện ủy, Thị xã ủy và Đảng ủy trực thuộc tập trung chỉ đạo xây dựng Đảng bộ vững mạnh, nâng cao vai trò lãnh đạo, hướng dẫn và kiểm tra các hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng, kết quả có 4 Đảng bộ được Tỉnh ủy công nhận là Đảng bộ vững mạnh.

- Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh và xây dựng đội ngũ đảng viên được các cấp ủy chỉ đạo và kiểm tra, uốn nắn thường

xuyên. Đến nay, số tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh trong toàn tỉnh chiếm 79,22%; số vững mạnh từng mặt chiếm 18,94%; yếu kém chiếm 1,82%. Đội ngũ cấp ủy cơ sở thường xuyên được kiện toàn và được bồi dưỡng về kiến thức và năng lực, phát huy được vai trò lãnh đạo. Số đồng đảng viên phát huy được tính tiên phong gương mẫu, làm nòng cốt và lãnh đạo quần chúng trên nhiều lĩnh vực. Đến nay số đảng viên đủ tư cách, phát huy tốt phẩm chất và năng lực chiếm 82,16%; số đảng viên đủ tư cách nhưng còn hạn chế một số mặt chiếm 15,21%; số có vi phạm tư cách chỉ còn chiếm 1,85%. Công tác kết nạp đảng viên có tiến bộ, nhiều tổ chức cơ sở Đảng có kế hoạch cụ thể đưa công tác này vào nền nếp thường xuyên, hơn 5 năm qua toàn tỉnh đã kết nạp 6.272 đảng viên (1.217 nữ, 941 dân tộc), nâng số đảng viên toàn tỉnh hiện có 17.215 đồng chí, chiếm hơn 1,7% so với số dân trong tỉnh. Các mặt nghiệp vụ công tác đảng viên có bước chấn chỉnh đi vào nền nếp.

- Công tác cán bộ có nhiều chuyển biến, nhất là quy hoạch và đào tạo cán bộ, đã chủ động chuẩn bị tốt về nhân sự trong bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Đại hội Đảng bộ các cấp. Việc điều động, bổ nhiệm và quản lý cán bộ đi dần vào nền nếp; công tác cán bộ nữ, cán bộ dân tộc có quan tâm. Gần 5 năm qua, đã đưa đào tạo, bồi dưỡng hơn 20.000 lượt cán bộ đảng viên, đã góp phần nâng cao về kiến thức, năng lực lãnh đạo và quản lý. Chính sách cán bộ được chú ý, nhất là quan tâm giải quyết chính sách cho cán bộ xã, phường, thị trấn, có chính sách tăng cường cán bộ về cơ sở và chính sách đào tạo cán bộ, quan tâm chăm sóc sức khỏe, kịp thời xét đề nghị tặng Huân chương, Huy hiệu Đảng... góp phần ổn định tư tưởng, tạo điều kiện cho cán bộ an tâm công tác.

- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường, thường xuyên rà soát nắm lại hình hình chính trị nội bộ và tập trung triển khai Quy định 75-QĐ/TW của Bộ Chính trị, đã phục vụ kịp thời cho yêu cầu tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ và kết nạp đảng viên, nhất là đã phục vụ tốt về công tác nhân sự trong bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp và Đại hội Đảng bộ vừa qua.

3/- Phương thức lãnh đạo có bước chấn chỉnh, đa số các cấp ủy và tổ chức Đảng đều có xây dựng Quy chế làm việc, Tỉnh ủy, các Huyện ủy, Thị xã ủy xây dựng chương trình làm việc toàn khóa, từng năm... trong lãnh đạo điều hành có cố gắng bám theo quy chế, chương trình, kế hoạch, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, từng bước phát huy được vai trò của tập thể và trách nhiệm của từng cá nhân. Giữ vững chế độ tự phê bình và phê bình trong nội bộ, thực hiện định kỳ việc đưa đảng viên ra tự phê trước nhân dân.

Công tác kiểm tra của Đảng đã góp phần quan trọng thúc đẩy nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp ủy và đảng viên, ngăn ngừa cán bộ đảng viên vi phạm kỷ luật, pháp luật, chống tham nhũng, tiêu cực, nâng cao chất lượng đảng viên và tổ chức Đảng. Các cấp ủy có nhiều cố gắng trong công tác kiểm tra, chỉ đạo cụ thể hóa nghị quyết của trên vào điều kiện cụ thể của mình để đưa nghị quyết vào cuộc sống. Các đồng chí lãnh đạo chủ chốt thường đi cơ sở để kiểm tra tình hình, uốn nắn chỉ đạo; chỉ đạo có điểm, có diện để tạo mô hình.

4/- Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xây dựng chương trình hành động, nhằm đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 8b (khóa VI) và thực hiện Chỉ thị 69 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Qua các lần Đại hội, tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác Dân vận, Mặt trận, các đoàn thể được củng cố và tăng cường; nội dung và phương thức hoạt động được đổi mới theo hướng gắn kết lợi ích về kinh tế, đời sống, các quyền lợi của giai cấp, của giới với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Chính sách dân tộc, tôn giáo được thực hiện tốt, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tạo được phong trào hành động cách mạng của nhân dân như: phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phong trào thi đua lao động giỏi, thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước, phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà, nông dân sản xuất giỏi, tham gia xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở, tham gia đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền... tạo mối quan hệ giữa Đảng và quần chúng được gắn bó hơn trước. Qua các phong trào quần chúng, đã phát triển mới hơn 200.000 đoàn viên, hội viên các đoàn thể chính trị - xã hội, nâng tổng số người được tập hợp vào các tổ chức chiếm 68,5% dân số toàn tỉnh.

II.- MỘT SỐ MẶT YẾU KÉM:

1/- Công tác xây dựng Đảng về chính trị, ở một số Đảng bộ việc triển khai học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng đến cấp cơ sở còn chậm, ra dân còn hẹp, nội dung thiếu cụ thể, sâu sát. Còn hạn chế trong nhận thức, quán triệt, vận dụng thực hiện một số chủ trương, chính sách về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, chính sách về ưu đãi đầu tư, các giải pháp về xóa đói giảm nghèo... hiệu quả chưa cao; giải quyết một số vấn đề về dân tộc, tôn giáo còn thiếu chủ động; nhiều nhu cầu bức xúc của nhân dân chưa được giải quyết kịp thời.

- Công tác tư tưởng chưa thật sự nhạy bén, một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm nhưng định hướng tư tưởng không kịp thời, một bộ phận cán bộ, đảng viên có thái độ xem nhẹ học tập lý luận chính trị, nghị quyết, sa sút về tư tưởng, đạo đức và lối sống, dính dáng đến tiêu cực, tham nhũng, tệ nạn xã

hội... làm giảm lòng tin của nhân dân, nhưng công tác giáo dục rèn luyện phẩm chất đạo đức và giải pháp xử lý vi phạm chưa đúng mức. Tổ chức tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) ở một số ngành, địa phương chưa nghiêm túc, còn né nang, né tránh những sai trái và tiêu cực, chuyển biến sau đợt tự phê bình và phê bình ở một số ngành, địa phương chưa rõ nét.

2/- Công tác xây dựng Đảng về tổ chức: tổ chức bộ máy các Ban Đảng và đơn vị sự nghiệp của cấp ủy còn thiếu cán bộ, chuyên viên có trình độ nghiên cứu, tổng hợp và đề xuất triển khai thực hiện. Nhiều Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn chưa nắm vững chức năng, nhiệm vụ, lúng túng trong hoạt động, thiếu sự phối hợp với cấp ủy trong lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Một số cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở chưa thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng.

- Một số tổ chức cơ sở Đảng ở loại hình cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước chưa phát huy tốt vai trò lãnh đạo, phân công cán bộ tham gia cấp ủy chưa tương xứng, nội dung sinh hoạt còn đơn giản và thường đi sâu vào công tác chuyên môn, lúng túng trong việc bố trí địa bàn sinh hoạt (thuộc Đảng bộ Dân chính Đảng hay thị xã). Ở loại hình cơ sở Đảng xã, phường, thị trấn chưa tăng cường xây dựng Chi bộ ấp, khóm, lúng túng trong tổ chức sinh hoạt và phân công nhiệm vụ cho đảng viên, nhất là số đảng viên ở các cơ quan đã giải quyết chính sách dôi ra trước đây. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh tuy có quan tâm thường xuyên, nhưng thiếu các giải pháp đồng bộ, nên một số đã được công nhận trong sạch vững mạnh lại không phát huy được thành tích mà có hiện tượng giảm sút; một số cơ sở còn tình trạng nội bộ mất đoàn kết và yếu kém kéo dài, nhưng biện pháp xử lý còn chậm.

- Công tác kiểm tra, phân loại đảng viên có nơi làm thiếu chính xác, sau kiểm tra phân tích, còn thiếu biện pháp cụ thể để nâng cao chất lượng đối với từng loại đảng viên, nên 5 năm qua (1996 - 2000) có 847 đảng viên bị xử lý kỷ luật bằng nhiều hình thức, trong đó có 348 đảng viên bị khai trừ; một bộ phận đảng viên tuy không vi phạm khuyết điểm lớn, nhưng cũng không thể hiện rõ vai trò tiên phong gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, ít làm công tác vận động quần chúng cả nơi làm việc và nơi cư trú, không tích cực tham gia hoạt động trong các đoàn thể. Một số cấp ủy cơ sở và Chi bộ chưa chủ động phân công đảng viên kèm cặp, bồi dưỡng nguồn kết nạp Đảng, chưa quan tâm đúng mức việc bồi dưỡng đảng viên dự bị, nên nhiều đồng chí bị xóa tên. Thực hiện nghiệp vụ công tác đảng viên có mặt thiếu chặt chẽ, nên còn khó khăn trong giải quyết khiếu nại về Đảng tịch.

- Thực hiện chiến lược cán bộ chưa đạt yêu cầu, cấp cơ sở chưa làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; cấp tỉnh, huyện làm tương đối tốt nhưng việc sử dụng, bố trí chưa theo đúng quy hoạch, còn nặng cảm tính, chấp vá; chưa thật sự trẻ hóa đội ngũ cán bộ, thiếu chính sách khuyến khích thu hút chất xám, tài năng; chính sách cho cán bộ xã, phường, thị trấn tuy có bước quan tâm nhưng vẫn còn nhiều bất hợp lý. Vì vậy, đội ngũ cán bộ "*vừa thiếu, vừa thừa*", thiếu cán bộ quản lý sản xuất kinh doanh, cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ làm công tác pháp luật, cán bộ làm công tác tham mưu cho công tác Đảng, công tác vận động quần chúng, cán bộ nữ, dân tộc, cán bộ chủ chốt cấp cơ sở; nhưng có nơi thừa cán bộ không đủ năng lực, trình độ chuyên môn, không bố trí được.

- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở một số cấp ủy và tổ chức Đảng chưa nhận thức đầy đủ về yêu cầu, nhiệm vụ theo chỉ thị, qui định, hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy, nên có lúc còn xem nhẹ; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và trách nhiệm của một số cán bộ kiêm chức về công tác bảo vệ chính trị nội bộ chưa cao.

3/- Phương thức lãnh đạo ở một số cấp ủy và tổ chức Đảng chưa được đổi mới, có xây dựng quy chế, chương trình làm việc nhưng trong lãnh đạo, điều hành chưa bám quy chế, chương trình, bị động bởi công việc trước mắt, thiếu sơ tổng kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình. Có nơi còn vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ tự phê bình và phê bình, đấu tranh và xử lý chưa kiên quyết với những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng. Công tác kiểm tra của Đảng làm chưa thường xuyên, chưa quan tâm kiểm tra tổ chức và đảng viên có dấu hiệu vi phạm, chưa chủ động kiểm tra đảng viên chấp hành nghị quyết, Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và công tác cán bộ, chính sách cán bộ; tác dụng giáo dục đề phòng vi phạm chưa cao. Chất lượng và số lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra còn thiếu và yếu, trách nhiệm số Ủy viên kiêm chức chưa cao, nhất là ở các loại hình cơ sở.

4/- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị ở cấp tỉnh tuy được kiện toàn, nhưng ở cấp huyện, thị xã và tuyến cơ sở còn thiếu cán bộ có năng lực, kinh nghiệm với phong trào; trong hoạt động, còn thiếu hướng dẫn, kiểm tra, nhất là kiểm tra việc sử dụng vốn của các dự án, làm cho hiệu quả không cao, thậm chí có nơi để xảy ra thất thoát, vi phạm về nguyên tắc quản lý tài chính. Phương pháp tuyên truyền, tổ chức tập hợp quần chúng của một số đoàn thể chưa phong phú, đa dạng, thiếu sức hấp dẫn. Vì vậy, việc tập hợp quần chúng vào các tổ chức chưa đạt tỷ lệ đề ra và giảm sút về chất lượng. Mối quan hệ giữa tổ chức Đảng và quần chúng ở một số nơi chưa tốt, cán bộ đảng viên không được phân công nắm quần chúng cụ thể, có nơi để cho phần tử xấu kích động, lôi kéo quần chúng đấu tranh, khiếu kiện tập thể, tạo "*điểm nóng*" ở địa phương.

III.- NGUYÊN NHÂN:

1/- **Nguyên nhân đạt được:** Trong tổ chức thực hiện luôn quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước về xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; bám sát các văn bản hướng dẫn cụ thể của các Ban Đảng và các cơ quan Trung ương.

Các cấp ủy, tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ Nghiên cứu có phát huy tính năng động, sáng tạo trong tham mưu giúp việc. Trong thực hiện nhiệm vụ khi gặp khó khăn hoặc những vấn đề nảy sinh từ thực tế, nhiều tổ chức Đảng luôn kiên trì, thận trọng, phát huy nguyên tắc tập trung dân chủ, tham khảo ý kiến nhiều nơi, vừa làm vừa sơ kết rút kinh nghiệm.

2/- **Nguyên nhân hạn chế:** Một số cấp ủy, cán bộ lãnh đạo các cấp có mặt còn hạn chế về kiến thức và năng lực lãnh đạo, điều hành so với yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng nên việc vận dụng các nghị quyết, chỉ thị vào thực hiện nhiệm vụ được giao còn lúng túng, chạy theo công việc trước mắt. Một số cấp ủy viên, đảng viên trách nhiệm cá nhân chưa cao, chưa thật sự tiên phong gương mẫu trong công tác cũng như lối sống, làm giảm lòng tin của quần chúng. Trong chỉ đạo, hướng dẫn về công tác xây dựng Đảng có mặt vừa làm vừa rút kinh nghiệm, nên từng lúc chưa đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng Đảng.

PHẦN THỨ HAI

YÊU CẦU, NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG TỪ NAY ĐẾN NĂM 2005:

Quán triệt Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ VII và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội IX. Để đạt mục tiêu: "*xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ... tăng cường công tác vận động quần chúng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thúc đẩy phong trào hành động cách mạng thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ*". Cần tập trung lãnh đạo thực hiện tốt những yêu cầu, nhiệm vụ và biện pháp chủ yếu từ nay đến năm 2005 như sau:

A.- YÊU CẦU:

1/- Tăng cường sự thống nhất về chính trị, tư tưởng và hành động trong Đảng bộ theo nguyên tắc "*Tất cả cán bộ, đảng viên phải nói và làm theo Nghị*

quyết của Đảng", chống các biểu hiện chần chờ, do dự, ngại khó, ngại khổ. Quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ VII, góp phần hoàn thành Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX.

2/- Cùng với phát triển kinh tế, tập trung xây dựng các tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, nhằm đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đúng chức năng, nhiệm vụ, có chất lượng và hiệu quả, phấn đấu đến năm 2005 có thêm 3 - 4 Đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở đạt tiêu chuẩn vững mạnh và có trên 80% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh, không còn cơ sở yếu kém.

3/- Tạo bước chuyển biến mới về chiến lược cán bộ theo chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII), nhất là làm tốt công tác tuyển chọn, qui hoạch, đào tạo và bồi dưỡng, đảm bảo cho đội ngũ cán bộ của tỉnh có bản lĩnh chính trị, có kiến thức, năng lực và phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ của giai đoạn 2001 - 2005, đồng thời chuẩn bị nhân sự cấp ủy các cấp cho nhiệm kỳ tới, gắn liền với chuẩn bị nhân sự cho bầu cử Quốc hội khóa XI (2002), Hội đồng nhân dân các cấp (2004).

4/- Tăng cường công tác vận động quần chúng, củng cố mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với nhân dân. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong sạch vững mạnh, là chỗ dựa của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, thúc đẩy các phong trào hành động cách mạng, phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ. Đến năm 2005 tập hợp trên 80% quần chúng vào các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội.

B.- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

I.- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG:

1/- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị và tư tưởng:

a)- Tổ chức cho cán bộ đảng viên nghiên cứu quán triệt và thống nhất với quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng, thể hiện trong các văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ IX của Đảng, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và biện pháp cụ thể trong văn kiện Đại hội lần thứ VII của tỉnh Đảng bộ, các Nghị quyết hàng năm, Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy. Cần làm rõ những thuận lợi, khó khăn, thời cơ và thách thức để mỗi tổ chức Đảng và cán bộ đảng viên phát huy thuận lợi, ra sức khắc phục khó khăn; uốn nắn tư tưởng trông chờ, ỷ

lại, nâng cao ý thức tự lực, tự cường, vận dụng sáng tạo các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị nhằm phát huy tốt các nguồn lực để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần đưa tỉnh nhà tiến lên với tốc độ nhanh hơn trước.

b)- Tăng cường công tác giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm lập trường giai cấp công nhân, làm cho mọi cán bộ đảng viên có nhận thức đúng, có niềm tin và ý chí kiên định vào mục tiêu lý tưởng của Đảng.

Thực hiện nghiêm túc Quyết định 54 của Bộ Chính trị về chế độ học tập lý luận chính trị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh, các Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện, thị xã tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị theo phân cấp, đảm bảo đến cuối nhiệm kỳ, phần đông cán bộ chủ chốt ở cơ sở qua Trung học Chính trị, cán bộ chủ chốt ở tỉnh, huyện qua Cao cấp hoặc Cử nhân Chính trị. Đồng thời, mỗi cán bộ đảng viên, mỗi Chi bộ phải nêu cao ý thức tự giáo dục, tự rèn luyện, để nêu cao tính tiên phong gương mẫu, tính tổ chức kỷ luật và quan điểm quần chúng của Đảng, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, tận tụy với công việc, tận tâm phục vụ nhân dân, có lối sống trong sạch, lành mạnh, là tấm gương tốt để quần chúng noi theo. Đấu tranh kiên quyết với những tư tưởng lệch lạc, nói và làm trái Nghị quyết của Đảng, sa sút ý chí chiến đấu, thoái hóa về đạo đức, lối sống, mang nặng chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ.

Để làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, trách nhiệm trước hết là của cấp ủy Đảng và từng đảng viên. Các cấp ủy Đảng phải có chương trình, kế hoạch công tác tư tưởng trong từng thời kỳ để định hướng tư tưởng, phải biết phát huy vai trò tham mưu của Ban Tư tưởng, Ban Tuyên giáo các cấp. Sử dụng tốt các cơ quan chuyên môn như Văn hóa Thông tin, Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo, Hội Văn học Nghệ thuật, Trường Chính trị, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên... nhằm nắm bắt kịp thời những diễn biến tư tưởng trong nội bộ và nhân dân, đồng thời chuyển tải những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ đảng viên và nhân dân một cách kịp thời, có hiệu quả. Phải gắn công tác tư tưởng với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng và các cuộc vận động xóa đói giảm nghèo, xây dựng nhà tình nghĩa, xây dựng ấp khóm văn hóa, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở... nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và quyền làm chủ của nhân dân. Đó chính là điều kiện, là cơ sở vững chắc để nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chống lại các hoạt động tuyên truyền, kích động và lôi kéo quần chúng nhân dân của các thế lực thù địch.

2/- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về tổ chức:

a)- Tổ chức thực hiện đề án của Tỉnh ủy về kiện toàn tổ chức bộ máy các Ban Đảng và đơn vị sự nghiệp từ tỉnh đến huyện, thị xã, đồng thời thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác do Ban Thường vụ cấp ủy qui định để nâng cao hiệu quả việc nghiên cứu đề xuất giúp cấp ủy kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các mặt công tác xây dựng Đảng.

- Kiện toàn tổ chức và quan tâm hướng dẫn xây dựng quy chế làm việc, đưa hoạt động của các Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn đúng chức năng nhiệm vụ, nâng cao chất lượng sinh hoạt, cùng Chi ủy, Đảng ủy cơ quan lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị, nhất là bảo đảm việc quán triệt triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy Đảng, quán triệt thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác cán bộ trong cơ quan, đoàn thể mình.

- Đối với các Huyện ủy, Thị xã ủy, Đảng ủy trực thuộc, tiếp tục nâng cao một bước về trình độ lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các hoạt động về kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và công tác xây dựng Đảng ở các tổ chức cơ sở Đảng, mỗi cấp ủy viên phải chịu trách nhiệm xây dựng tổ chức cơ sở Đảng nơi mình sinh hoạt thật sự trong sạch vững mạnh. Căn cứ vào hướng dẫn nội dung xây dựng Đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở đạt vững mạnh, cần đề ra mục tiêu và biện pháp để phấn đấu thực hiện.

b)- Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, Chi bộ áp khóm và đội ngũ đảng viên, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, cần tập trung chỉ đạo. Mỗi tổ chức cơ sở Đảng phải xây dựng và thực hiện cho được quy chế làm việc, để bảo đảm sinh hoạt, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ. Thường xuyên nâng cao chất lượng sinh hoạt lệ của các Chi bộ, ngoài nội dung kiểm điểm công tác thường kỳ, bàn nhiệm vụ thời gian tới, phải có nội dung giáo dục chính trị cho đảng viên (học nghị quyết, chỉ thị, trao đổi về vấn đề mà dư luận đang quan tâm), đồng thời coi trọng việc tự phê bình và phê bình, kịp thời phát hiện và đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực trong Chi bộ.

Cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở hàng năm chỉ đạo việc khảo sát đánh giá thực trạng, xác định rõ mặt mạnh, mặt yếu, nguyên nhân của từng loại hình tổ chức cơ sở Đảng, để có kế hoạch nâng cao chất lượng số cơ sở đã đạt trong sạch vững mạnh, thu hẹp cơ sở yếu kém. Mỗi tổ chức cơ sở Đảng cần có kế hoạch phấn đấu đạt trong sạch vững mạnh theo 5 tiêu chuẩn hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Để xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, trước hết cần chú ý xây dựng đội ngũ cấp ủy và cán bộ cơ sở vững mạnh, làm nòng cốt trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Đảng, các cơ quan quản lý Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cơ sở.

c)- Tăng cường công tác nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên bằng những giải pháp cụ thể, tích cực bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ đối với những đảng viên giữ được tư cách, có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, hoàn thành các nhiệm vụ được quần chúng tin nhiệm. Cần tạo điều kiện để những đảng viên giữ được tư cách, nhưng hạn chế về kiến thức, năng lực hoặc hoàn cảnh khó khăn, sức khỏe hạn chế, vươn lên hoàn thành nhiệm vụ. Cần giáo dục, xử lý hoặc đình thời hạn phần đầu, nếu không có chuyển biến thì đưa ra khỏi Đảng đối với những đảng viên vi phạm tư cách đảng viên, vi phạm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, không hoàn thành nhiệm vụ được giao. Cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở cần kiểm tra kế hoạch và kết quả nâng cao chất lượng đảng viên của tổ chức cơ sở Đảng, nếu chưa đúng thì hướng dẫn để cơ sở làm lại cho đúng.

Chỉ đạo chặt chẽ công tác kết nạp đảng viên, coi trọng cả chất lượng và số lượng; từng Huyện ủy, Thị xã ủy và Đảng ủy trực thuộc chỉ đạo, hướng dẫn cho cấp ủy cơ sở xây dựng kế hoạch, nắm vững tiêu chuẩn, điều kiện, nguyên tắc, thủ tục kết nạp người vào Đảng, phân công các đoàn thể chính trị, từng đảng viên và Chi bộ chủ động ngay từ khâu lựa chọn, tạo nguồn; hết sức quan tâm ở địa bàn dân cư, ấp khóm, những cơ quan đơn vị chưa có hoặc ít đảng viên, chú trọng tạo nguồn kết nạp đảng viên nữ, trong dân tộc và tôn giáo, trong đội ngũ giáo viên, y tế, cán bộ khoa học kỹ thuật, những quần chúng tiêu biểu trong phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, công nhân trực tiếp sản xuất tại các doanh nghiệp, học sinh, sinh viên tiên tiến.

Chấn chỉnh nghiệp vụ công tác đảng viên, quản lý chặt đội ngũ đảng viên ngay từ các Chi bộ, thực hiện đúng các quy định thi hành Điều lệ Đảng về công tác đảng viên.

3/- Tạo sự chuyển biến quan trọng về chiến lược cán bộ:

- Tiến hành tổng kết công tác tổ chức cán bộ theo tinh thần Chỉ thị số 04 ngày 06/12/2001 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) "về chiến lược cán bộ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước". Thực hiện tốt các qui định của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quản lý cán bộ, về qui trình bổ nhiệm, đề bạt và điều động cán bộ, đảm bảo cho đội ngũ cán bộ từ tỉnh đến cơ sở có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lý tưởng của Đảng, có năng lực và trình độ chuyên môn giỏi, có phẩm chất đạo đức tốt.

- Tiến hành rà soát lại công tác qui hoạch cán bộ ở địa phương, đơn vị thời gian qua, đánh giá những mặt mạnh, yếu, tìm ra nguyên nhân để khắc phục, làm cơ sở bổ sung qui hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ 2006 - 2010, chuẩn

bị tốt nhân sự cho bầu cử Quốc hội khóa XI vào năm 2002, bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp vào năm 2004 và Đại hội Đảng bộ các cấp vào năm 2005. Trong quy hoạch, hết sức coi trọng việc đoàn kết tập hợp rộng rãi các loại cán bộ, thu hút sử dụng có hiệu quả cán bộ có phẩm chất đạo đức và trình độ năng lực, trân trọng cán bộ có công, không định kiến với những cán bộ có khuyết điểm đã sửa chữa, phải thật sự công tâm trong việc đánh giá, phân công, bố trí và sử dụng cán bộ. Theo dõi phát hiện, lựa chọn và giới thiệu những người đủ tiêu chuẩn trong các tầng lớp nhân dân, tham gia các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là tham gia vào Ban Chấp hành đoàn thể quần chúng ở các cấp.

- Căn cứ vào qui hoạch mà chỉ đạo tốt công tác bồi dưỡng, đào tạo và đào tạo lại, để vừa sử dụng tốt đội ngũ cán bộ hiện có, vừa bổ sung và tạo nguồn cho đội ngũ cán bộ sau năm 2005. Bên cạnh việc đào tạo lại cán bộ đương chức, hết sức chú ý đào tạo nguồn dự bị có tính chiến lược. Phấn đấu từ năm 2005 trở đi cán bộ, công chức cấp huyện, thị xã trở lên và cán bộ chủ chốt xã, phường, thị trấn (gồm Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Trưởng các đoàn thể) phải được đào tạo, bồi dưỡng đạt tiêu chuẩn chức danh, riêng 4 chức danh chuyên môn ở xã phải đảm bảo tiêu chuẩn như Nghị định 09 của Chính phủ. Kết hợp đào tạo tại trường với việc rèn luyện từ thực tiễn và chế độ bắt buộc đối với việc tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn. Để làm tốt công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, phải tiếp tục chấn chỉnh và nâng cao chất lượng công tác đào tạo của Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị các huyện, thị xã; chỉ đạo Trường Cao đẳng Cộng đồng, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trường Chính trị tỉnh quan hệ với các trường đại học, Phân viện Chính trị Hồ Chí Minh, Học viện Hành chính Quốc gia để tổ chức các lớp đào tạo theo nhu cầu của địa phương; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học các trường dân tộc nội trú, đồng thời thực hiện chặt chẽ việc cử tuyển học sinh là người dân tộc vào các trường cao đẳng và đại học để tạo nguồn cán bộ dân tộc Khmer cho tỉnh. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ kinh phí để cán bộ, đảng viên an tâm học tập, cũng như chế độ học bổng, giúp con em gia đình diện chính sách, gia đình nghèo có điều kiện đi đào tạo lâu dài ở các trường cao đẳng, đại học và trường trung học chuyên nghiệp. Tăng cường kiểm tra việc sử dụng cán bộ, sinh viên sau đào tạo, đảm bảo phân công cán bộ đúng năng lực và chuyên môn được đào tạo.

Trên cơ sở quy hoạch và đào tạo, cần thực hiện việc luân chuyển cán bộ, nhằm sử dụng có hiệu quả và tạo sự đồng đều trong đội ngũ cán bộ, khắc phục tình trạng khép kín cán bộ trong một địa phương, một ngành, đồng thời tạo điều kiện, môi trường cho cán bộ trẻ đã qua đào tạo cơ bản, có triển vọng đi vào thực tiễn, sát cơ sở, thể hiện tài năng; giáo dục mọi cán bộ, đảng viên phải

chấp hành nghiêm túc quyết định điều động, luân chuyển của Đảng và Nhà nước.

Thực hiện đúng và đầy đủ các chính sách của Nhà nước như: chính sách tiền lương, tiền thưởng, chế độ bảo vệ sức khỏe, chính sách cho cán bộ hưu trí, những người có công với cách mạng, xét đề nghị tặng Huân chương bậc cao, Huy hiệu Đảng.... góp phần thúc đẩy, tạo môi trường thuận lợi trong công tác cán bộ. Bên cạnh đó, nghiên cứu vận dụng để có chính sách đãi ngộ cán bộ làm việc có chất lượng, hiệu quả cao, có chính sách ưu đãi với những người có tài năng đặc biệt, cán bộ dân tộc, cán bộ nữ; quan tâm thực hiện chính sách đào tạo, sử dụng và tăng cường cán bộ cho xã, phường, thị trấn. Cần tạo điều kiện cho cán bộ được tham quan, học tập ở những địa phương có kinh nghiệm tốt, để nâng cao kiến thức và năng lực lãnh đạo, quản lý.

4/- Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình mới:

Thường xuyên giáo dục cho cán bộ đảng viên luôn có ý thức trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chống lại những âm mưu, thủ đoạn phá hoại từ bên ngoài tác động vào nội bộ. Theo phân cấp quản lý cán bộ, đảng viên, từng cấp ủy phải tiến hành thẩm tra, kết luận rõ khi đề bạt, bổ nhiệm, tuyển chọn cán bộ, kết nạp đảng viên mới, khi kết luận phải bám sát Quy định 75-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Chủ động nắm tình hình chính trị nội bộ theo Chỉ thị 39 của Bộ Chính trị để đề xuất cấp ủy có hướng phân công, sử dụng cán bộ phù hợp với tiêu chuẩn chính trị hoặc có phương hướng giải quyết kịp thời. Sơ kết tình hình thực hiện Chỉ thị 24-CT/TW của Bộ Chính trị, đề ra phương hướng tới để đưa công tác quản lý hồ sơ đi vào nền nếp, thường xuyên. Để thực hiện tốt nhiệm vụ, cần quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ chuyên trách và kiêm chức làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ, làm nòng cốt và tham mưu cho công tác chỉ đạo của cấp ủy.

5/- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo:

- Các cấp ủy và tổ chức Đảng phải xây dựng quy chế làm việc, chương trình hoạt động toàn khóa và từng thời gian, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, nhất là các lĩnh vực kinh tế - xã hội và công tác xây dựng Đảng, đưa hoạt động của Đảng đi vào nền nếp, đúng chức năng, nhiệm vụ. Từng bước cải tiến chế độ sinh hoạt, bảo đảm phát huy được dân chủ, trí tuệ của tập thể, trách nhiệm của từng cấp ủy viên, đảng viên, đi đôi với tăng cường kỷ luật, nâng cao tính tư tưởng, tính chiến đấu trong sinh hoạt Đảng. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình trong nội bộ Đảng và đưa đảng viên ra phê bình trước quần chúng nhân dân. Khắc phục lề lối làm việc quan liêu, đi vào sự vụ vụn vặt làm sai chức năng, xa rời cơ sở, xa rời nhân dân, giảm bớt những

cuộc họp không cần thiết và rút ngắn thời gian các kỳ họp cấp ủy, dành nhiều thời gian để lãnh đạo đi cơ sở, trực tiếp lắng nghe ý kiến của bên dưới, của đảng viên và nhân dân. Coi trọng công tác chỉ đạo điểm, biết dồn sức cho những vấn đề trọng tâm, có tính cấp bách, nhưng phải quan tâm đến những vấn đề có tính chiến lược, lâu dài, tổ chức tốt việc rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 29-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác kiểm tra của Đảng. Công tác kiểm tra của Đảng phải tiến hành thường xuyên, thực hiện tốt phương châm công minh, chính xác, kịp thời theo đúng tinh thần nội dung Quyết định số 10-QĐ/TW ngày 25/9/2001 và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Nội dung kiểm tra phải toàn diện, nhưng cần tập trung vào việc kiểm tra đảng viên và tổ chức Đảng có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra việc chấp hành Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, việc chấp hành các quy chế, qui định về những vấn đề đảng viên không được làm, thực hiện quy chế làm việc, kiểm tra về công tác cán bộ và thực hiện chính sách cán bộ... gắn công tác kiểm tra với công tác đấu tranh chống tham nhũng, các hiện tượng tiêu cực và lãng phí trong cơ quan, đơn vị. Qua kiểm tra cần kịp thời biểu dương, phát huy những điển hình tiên tiến, xử lý nghiêm minh những vi phạm, kịp thời giúp những tập thể, cá nhân yếu kém, có vi phạm khắc phục, sửa chữa.

6/- Tổ chức thực hiện tốt tinh thần kết luận của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tệ tham nhũng, lãng phí:

a)- Các cấp ủy, tổ chức Đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cần rà soát lại các vụ việc nổi cộm của địa phương, ngành, đơn vị mình (bao gồm những việc đã phát hiện nhưng chưa xử lý hoặc xử lý chưa tốt và cả những vụ việc chưa được phát hiện, xác minh, nhưng trong dân có nhiều dư luận đang quan tâm, có nhiều thắc mắc, nghi ngờ), để lập kế hoạch chỉ đạo giải quyết tích cực, nghiêm túc, có hiệu quả và dứt điểm trong một thời gian nhất định.

b)- Thực hiện việc kê khai nhà, đất, cơ sở sản xuất kinh doanh đối với toàn bộ cán bộ, công chức Nhà nước, nhằm mục đích: làm rõ ràng, minh bạch về tài sản của cán bộ, công chức; tạo điều kiện để tổ chức và quần chúng quản lý và giám sát, nhất là giám sát việc hình thành những tài sản mới; góp phần ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực. Khi nhà, đất, cơ sở sản xuất kinh doanh có thay đổi thì cán bộ, công chức phải kê khai bổ sung.

Cán bộ, công chức phải tự giác, trung thực trong việc kê khai. Bản kê khai được công khai trong Chi bộ và cơ quan quản lý cán bộ. Đối với cán bộ

được đề nghị đề bạt, bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử, đề cử vào các chức vụ lãnh đạo: công khai với những người được tham gia ý kiến giới thiệu bổ nhiệm và những người bầu cử.

Khi tổ chức Đảng, cơ quan Nhà nước phát hiện tài sản kê khai của cán bộ, công chức có dấu hiệu bất minh thì giao cho cơ quan có thẩm quyền thẩm tra, xác minh nguồn gốc tài sản và nếu vi phạm sẽ xử lý theo pháp luật.

c)- Các cơ quan Đảng, đoàn thể, Nhà nước, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp không được dùng tiền của Nhà nước, tập thể chi làm quà tặng, biếu cho cá nhân và tổ chức, trừ trường hợp thực hiện chính sách theo qui định. Cán bộ, công chức không nhận tiền, quà biếu của các cơ quan, tổ chức kinh tế - xã hội trong mọi trường hợp, kể cả các ngày lễ, tết, đi công tác. Bản thân và gia đình các đồng chí Bí thư cấp ủy, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tự giác, gương mẫu, không nhận quà tặng, tiền biếu.

d)- Tiếp tục thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và qui định của Chính phủ, trước hết, trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, cấp phép, đấu thầu và quản lý dự án; quản lý, sử dụng đất đai, xây dựng trụ sở làm việc, mua sắm trang thiết bị, phương tiện đi lại, điện thoại. Lãnh đạo các ngành, các cấp có kế hoạch kiểm tra thường xuyên việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các đơn vị thuộc quyền. Khi phát hiện sai phạm, cần tổ chức kiểm điểm xử lý nghiêm đối với lãnh đạo cơ quan, đơn vị và người trực tiếp vi phạm.

e)- Xem xét, xử lý về trách nhiệm hoặc đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với cán bộ lãnh đạo cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng, lãng phí lớn; đối với lãnh đạo các cơ quan bảo vệ pháp luật để xảy ra các vụ án oan, sai trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Xử lý nghiêm theo Luật Báo chí đối với lãnh đạo các cơ quan thông tin, báo chí phản ánh không trung thực, không đúng sự thật về tham nhũng, lãng phí, gây mất lòng tin trong nhân dân.

II.- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG, XÂY DỰNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VỮNG MẠNH:

Quan triệť quan điểm: "*cách mạng là sự nghiệp của dân, do dân và vì dân, sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân*" và quan điểm: "*công tác vận động quần chúng là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, của từng đảng viên, cán bộ, công chức Nhà nước, hội viên đoàn thể*", các cấp

ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể trong tỉnh cần thực hiện những vấn đề sau đây:

1/- Đối với các cấp ủy Đảng: phải xem công tác vận động quần chúng là một nội dung quan trọng trong hoạt động lãnh đạo của mình. Hàng năm, phải xây dựng chương trình, kế hoạch công tác vận động quần chúng, phải nắm vững tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu của nhân dân và kịp thời có những giải pháp để giải quyết những yêu cầu bức thiết đó; phải kiên quyết chống các biểu hiện quan liêu, xa dân, xây dựng phong cách làm việc sát dân, sát cơ sở; phải thực hiện có nền nếp toàn Đảng bộ, Chi bộ, từng đảng viên đích thân làm công tác vận động quần chúng, chấp hành kỷ luật sinh hoạt trong các tổ chức quần chúng, chịu sự giám sát của quần chúng, được quần chúng tin yêu. Cần phân công cấp ủy viên có năng lực, nhiệt tình, có uy tín phụ trách công tác vận động quần chúng và giúp cấp ủy trong công tác vận động quần chúng. Thực hiện nghiêm túc chế độ làm việc định kỳ của Ban Thường vụ cấp ủy, nghe Ban Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể báo cáo tình hình quần chúng và công tác vận động quần chúng để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Năm 2002, Tỉnh ủy tổ chức tổng kết Nghị quyết 8b (khóa VI) về công tác Dân vận và Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị về công tác cán bộ nữ.

2/- Đối với chính quyền: cần nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với công tác vận động quần chúng, vận dụng và thực hiện đúng các cơ chế chính sách của Đảng và Nhà nước đã ban hành về nghĩa vụ và quyền lợi của quần chúng. Cụ thể hóa quy chế phối hợp hoạt động giữa chính quyền với Mặt trận và các đoàn thể, tạo điều kiện cho các đoàn thể tham gia góp ý các chương trình, kế hoạch công tác của chính quyền, nhất là những vấn đề liên quan mật thiết đến sản xuất, đời sống, học hành, trị bệnh... của nhân dân. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính đồng thời với việc giáo dục cho đội ngũ cán bộ, công chức ý thức tôn trọng và tinh thần tận tâm, tận lực phục vụ nhân dân, chống các biểu hiện quan liêu, hách dịch, đùn đẩy trách nhiệm, gây phiền hà nhân dân. Tăng cường lãnh đạo việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân trong việc giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn và của từng cán bộ, công chức.

3/- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng: có vai trò to lớn trong công tác vận động quần chúng của Đảng, là những tổ chức đại diện cho quyền làm chủ của các tầng lớp nhân dân, chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, là cầu nối giữa Đảng và quần chúng, tham gia quản lý và vận động nhân dân tham gia các công việc quản lý Nhà nước, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa phương.

Từ tính chất và vai trò nêu trên, các cấp ủy Đảng cần tăng cường lãnh đạo củng cố tổ chức, bộ máy và đội ngũ cán bộ của Mặt trận, các đoàn thể theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa VIII), trước mắt cần chỉ đạo tốt đại hội các đoàn thể cấp tỉnh trong năm 2002, đối với Hội Phụ nữ tỉnh và các đoàn thể đã đại hội xong cấp huyện, thị xã và cơ sở cần lãnh đạo việc phân công trong Ban Chấp hành, có kế hoạch triển khai Nghị quyết Đại hội và đào tạo, bồi dưỡng cho các đồng chí mới đăc cử về nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng làm công tác vận động quần chúng để đưa Nghị quyết Đại hội của đoàn thể cấp mình thành phong trào hành động cách mạng của hội viên, đoàn viên.

Mặt trận và các đoàn thể phải tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm tập hợp các tầng lớp nhân dân vào tổ chức trên nguyên tắc tự nguyện. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ đã được xác định trong Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Điều lệ các đoàn thể và nhiệm vụ chính trị của địa phương, Mặt trận và các đoàn thể phải chủ động đề ra chương trình, kế hoạch hoạt động, thúc đẩy các phong trào của từng đoàn thể như: Đoàn Thanh niên với phong trào Thanh niên lập nghiệp, Tuổi trẻ giữ nước; Phụ nữ với phong trào Giúp nhau làm kinh tế gia đình, Nuôi con khỏe, dạy con ngoan; Nông dân với phong trào Nông dân sản xuất giỏi, tham gia kinh tế hợp tác, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; Công đoàn với phong trào Thi đua lao động giỏi, tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả; Mặt trận với phong trào Xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư... gắn các phong trào của đoàn thể với phong trào thi đua yêu nước do Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phát động, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh trong sạch vững mạnh. Để thực hiện có hiệu quả các phong trào trên, Mặt trận và các đoàn thể phải biết kết hợp chặt việc tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước để nâng cao nhận thức tư tưởng cho đoàn viên, hội viên với giải quyết những vấn đề bức xúc về sản xuất, đời sống như hướng dẫn khoa học kỹ thuật, cách thức làm ăn, giải quyết cho vay vốn, tạo công ăn việc làm, cũng như giải quyết những vấn đề về giới, lứa tuổi, nghề nghiệp... tạo cho đoàn thể có sức lôi cuốn, mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh tham gia. Thông qua các phong trào, kịp thời phát hiện những quần chúng tốt để kết nạp vào tổ chức, tăng sức mạnh của các đoàn thể, đồng thời giới thiệu cho cấp ủy những nhân tố tích cực để bồi dưỡng phát triển Đảng.

C.- VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1/- Tỉnh ủy sẽ tổ chức triển khai quán triệt cho cán bộ chủ chốt các ngành tỉnh và các huyện, thị xã.

2/- Các Ban Đảng của tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng đề án hướng dẫn cụ thể việc tổ chức thực hiện Nghị quyết; theo dõi quá trình tổ chức thực hiện, cũng như sơ tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, những việc chưa làm được để tham mưu cho Tỉnh ủy có chỉ đạo uốn nắn kịp thời.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Ban Cán sự Đảng Sở Khoa học - Công nghệ và Môi trường cùng một số ngành có liên quan xây dựng đề án mang tính khoa học về hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, về công tác cán bộ.

3/- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, Đảng đoàn các đoàn thể chính trị và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện những nội dung của Nghị quyết này có liên quan đến nhiệm vụ và tổ chức của mình.

4/- Các Huyện ủy, Thị xã ủy và Đảng ủy trực thuộc triển khai quán triệt trong cán bộ đảng viên thuộc Đảng bộ mình và xây dựng chương trình thực hiện cụ thể để đến năm 2005 đạt hiệu quả cao nhất. Quá trình thực hiện cần chọn 1- 2 chuyên đề cần tập trung, đồng thời chọn điểm để chỉ đạo, tạo mô hình tốt về công tác xây dựng Đảng và công tác vận động quần chúng, qua đó rút kinh nghiệm, nhân ra diện rộng; cần phát động phong trào thi đua, có biểu dương khen thưởng kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân làm tốt.

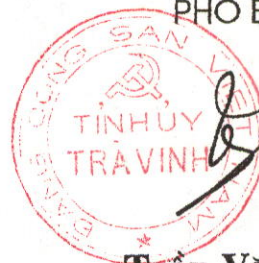
5/- Quá trình tổ chức thực hiện các cấp ủy và tổ chức Đảng thường xuyên báo cáo về Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi chỉ đạo chung. Báo cáo định kỳ của cấp ủy và Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn gửi cho Tỉnh ủy cần báo cáo thêm nội dung về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và công tác vận động quần chúng.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (b/c).
- Các đ/c Tỉnh ủy viên.
- Các Ban Đảng của tỉnh.
- Đảng đoàn, BCS Đảng, các ngành và đoàn thể cấp tỉnh.
- HU, TXU, ĐUTT TU.
- Lưu .

T/M TỈNH ỦY

PHÓ BÍ THƯ



Trần Văn Đơn